

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN
TRƯỜNG MẦM NON MINH ĐỨC**

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP NHÀ TRẺ B

CHỦ ĐỀ: “TẾT VÀ MÙA XUÂN”

THỜI GIAN THỰC HIỆN: 3 TUẦN (20/1/2025-14/2/2025)

CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - NHÁNH 1: TẾT

- NHÁNH 2: MÙA XUÂN

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Ngọc Yến – Đỗ Thị Hằng

Năm học: 2024- 2025

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm	Phạm vi hoạt động	CHỦ ĐỀ: "Tết và mùa xuân"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 2	
						Tết	Mùa xuân	Mùa xuân	
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		#	#					.
	A. Phát triển vận động		#	#					.
	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng)		#	#					.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hô hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân	Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp	Bài tập với vòng	Sân chơi		TDS	TDS	TDS	
#	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu		#	#					#
#	* Vận động: bò, trườn		#	#					#
	* Vận động: đi, chạy		#	#					
6	Giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy có thay đổi tốc độ nhanh/chậm theo hiệu lệnh của cô	Chạy đổi hướng	Chạy đổi hướng	Lớp học			HĐH+HĐNT		
	* Vận động: bước, nhún, bật		#						#
	* Vận động: tung, ném, bắt		#	#					

19	Biết chơi một số trò chơi vận động dân gian	Trò chơi dân gian, trò chơi vận động	Trò chơi vận động dân gian Dung dăng dung dẻ	Lớp học		HĐC	HĐNT		
	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay		#	#					
22	Biết dùng các ngón tay để nhón nhặt đồ vật	Nhón nhặt đồ vật bằng ba ngón tay	Nhón nhặt đồ chơi	Lớp học		HĐC	ĐTT	HĐG	
25	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu hạt to	Thực hiện vận động xâu hạt to	Xâu hạt to	Lớp học		ĐTT	HĐG+HĐC	HĐG+HĐC	
29	Biết xếp các khối sát cạnh nhau 7-8 khối	Xếp sát cạnh 7-8 khối	Xếp hàng rào	Lớp học			HĐG	HĐH+HĐNT	
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		#	#					#
	1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt		#	#					#
34	Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	Bé làm quen với nhà vệ sinh	Lớp học		VSAN	VSAN	VSAN	
	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe		#						#
39	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ..	+ Chuẩn bị chỗ ngủ	Tập lấy chiếu	Lớp học		VSAN	VSAN	VSAN	
43	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu vệ sinh	Nói với người lớn khi có nhu cầu vệ sinh	Tập nói với người lớn khi muốn đi vệ sinh	Lớp học		VSAN	VSAN	VSAN	
	3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn		#	#					
	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích		#	#		#	#	#	
	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		#	#					

	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan		#	#					
52	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của một số thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua)	Nhận biết các vị của một số thức ăn	Nhận biết Bánh trung	Lớp học			HĐH+HĐNT		
	2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi		#	#					#
	* Nhận biết một số bộ phận của cơ thể con người		#	#					#
	*Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi		#	#	#	#	#	#	
	*Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc		#	#					
	*Nhận biết một số con vật quen thuộc		#	#					
	*Nhận biết một số loại hoa, quả quen thuộc		#	#					
57	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả quen thuộc	Nhận biết Hoa đào	Lớp học		HĐH+HĐNT	HĐG		
	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng		#	#					#
59	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	Màu vàng, xanh	Nhận biết màu vàng-xanh	Lớp học				HĐH+HĐG	
	*Nhận biết bản thân và những người gần gũi		#	#					
	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		#	#					#
	1. Nghe hiểu lời nói		#	#					#

69	Nghe hiểu các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe thơ, ca dao, đồng dao, bài hát, hò vè, câu đố, truyện kể đơn giản về chủ đề tết	Truyện: Lời chúc Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ	Lớp học			HĐH+HĐC	HĐH+HĐC	
70	Nghe và trả lời được các câu hỏi: "Ai đây?", "cái gì?", "làm gì?", "ở đâu?", "như thế nào?"	Nghe các câu hỏi: "Ai đây?", "cái gì?", "làm gì?", "ở đâu?", "như thế nào?" về chủ đề tết và mùa xuân	Trẻ nghe và hiểu được câu hỏi thông qua trò chuyện cùng trẻ về chủ đề tết và mùa xuân	Lớp học		HĐNT	ĐTT	HĐNT	
	2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu		#	#					#
74	Biết trả lời và đặt được câu hỏi: "Cái gì?", "Làm gì?", "Ở đâu?", "...thế nào?", "Để làm gì?", "Tại sao?"	Trả lời và đặt câu hỏi về chủ đề tết và mùa xuân	Tạo tình huống hướng dẫn trẻ đặt câu hỏi về chủ đề tết và mùa xuân	Lớp học		HĐNT	HĐNT	ĐTT	
75	Biết thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài về chủ đề tết và mùa xuân	Tập cho trẻ sử dụng câu đơn giản nói về sự hiểu biết của mình về chủ đề tết và mùa xuân	Lớp học		ĐTT	ĐTT		
76	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: tết và mùa xuân	Thơ: Đi chợ tết	Lớp học		HĐH+HĐC			
	3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp		#						#
	4. Làm quen với sách		#	#					#
79	Biết lắng nghe khi người lớn đọc sách	Lắng nghe người lớn đọc sách về chủ đề tết	Bé nghe cô đọc sách về chủ đề tết và mùa xuân	Lớp học		HĐC		ĐTT	

80	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh về chủ đề tết	Xem tranh và gọi tên sự vật trong chuyện về chủ đề tết và mùa xuân	Lớp học		HĐG	HĐG	HĐC	
	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ		#	#					
	1. Phát triển tình cảm		#	#					
	* Ý thức về bản thân		#	#					
	* Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc		#	#					
	2. Phát triển kỹ năng xã hội		#	#					
	* Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi		#	#					
86	Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	Giao tiếp với những người xung quanh, Chơi thân thiện với bạn	Dạy trẻ chơi: Dung dăng dung dẻ	Lớp học		HĐC	HĐNT	HĐH+HĐC	
	* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt			#					#
91	Bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	Bắt chước hành vi đơn giản qua trò chơi giả bộ	Bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại... Rửa chân cho em búp bê	Lớp học		ĐTT	HĐG	HĐG+HĐC	
	3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ		#	#					#
	* Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc		#	#					#

94	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Tết và mùa xuân"	Dạy hát: Tết đến rồi Vận động theo nhạc: Tết đến rồi	Lớp học		HĐH+HĐC	HĐH+HĐC		
	* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh		#	#					#
96	Thích thú khi xem tranh	Xem tranh	Xem tranh và gọi tên sự vật trong tranh cùng bạn về chủ đề " Tết và mùa xuân"	Lớp học		HĐG+HĐC	HĐC	HĐG	
97	Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau về chủ đề tết và mùa xuân	Cầm bút vẽ các nét khác nhau về chủ đề tết và mùa xuân	Di màu hoa đào, hoa mai Di màu bánh trưng	Lớp học		HĐH+HĐG	HĐH+HĐG		
99	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	Dán	Dán hoa mùa xuân	Lớp học				HĐH+HĐC	
	Tổng					22	23	19	
Lĩnh vực phát triển thể chất						9	10	8	
Lĩnh vực phát triển nhận thức						2	3	2	
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						6	5	5	
Lĩnh vực PT TCKNXH-TM						5	5	4	
Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề						24	25	21	
Đón trả trẻ						3	3	2	
Thể dục sáng						1	1	1	
Hoạt động góc						1	4	2	
HĐG+HĐC						1	1	2	

Hoạt động ngoài trời					2	3	1	
HĐH+HĐNT					2	2	1	
Hoạt động chiều					4	1	1	
HĐH+HĐC					2	2	3	
Vệ sinh - ăn ngủ					3	3	3	
Hoạt động học					5	5	5	
+ Giờ thể chất					1	1	1	
+ Giờ nhận thức					1	1	1	
+ Giờ ngôn ngữ					1	1	1	
+ Giờ TCKNXH_thẩm mỹ					2	2	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Tết	1	Từ 20/01 đến 24/01/2025	Nguyễn Thị Ngọc Yến	
Mùa xuân	2	Từ 03/02 đến 14/02/2025	Nguyễn Thị Ngọc Yến Đỗ Thị Hằng	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh1: Tết	Nhánh 2: Mùa xuân	Ghi chú
Giáo viên	- Kế hoạch chủ đề kế hoạch ngày, thiết kế môi trường, các trò chơi trong góc nhánh “Tết” * Tranh thơ: Đi chợ tết *Video truyện trên tivi: Truyện: Lời chúc *Nguyên học liệu phục vụ giảng dạy: Giấy màu, vải dạ, bìa cứng, lõi giấy, hộp sữa chua.... Góc phân vai: mũ, tạp dề, bếp, nồi, bát, thìa, rau, củ, cây hoa, quả, bánh trưng, giò... Góc hoạt động với đồ vật: Dây xâu, hoa, hạt, hộp sữa, ...các khối hình bằng gỗ, nhựa, bìa màu cứng dạ, xốp màu, nắp nút, lego, nắp chai, tháp vòng Góc vận động: Bóng, vòng, gậy thể dục, nơ, dây co giãn cơ tay chân, túi cát, vận nút chai, thả hình, luân hạt... Góc tạo hình: Giấy vẽ, giấy in hình rỗng, sáp màu, màu nước, keo dán, sách mỏng, giấy, loto, ghép hình... - Trồng, xắc xô, phách tre, xúc xắc, đàn, kèn, mũ múa. * Các biểu bảng, mẫu : Mẫu bảng: So hình, phân biệt màu, cảm giác của bé, phân biệt to-nhỏ. Mẫu bảng: bé em, cho em ăn Tranh mẫu: Di màu hoa mai, hoa đào, mâm ngũ quả.	- Kế hoạch chủ đề kế hoạch ngày, thiết kế môi trường, các trò chơi trong góc nhánh “Mùa xuân” *Tranh thơ: Đi chợ tết *Video truyện trên tivi: Truyện: Lời chúc *Nguyên học liệu phục vụ giảng dạy: Giấy màu, vải dạ, bìa cứng, lõi giấy, hộp sữa chua.... Góc phân vai: mũ, tạp dề, bếp, nồi, bát, thìa, rau, củ, cây hoa, quả bánh trưng, giò... Góc hoạt động với đồ vật: Dây xâu, xâu hoa, quả, hạt, hộp sữa, ...các khối hình bằng gỗ, nhựa, bìa màu cứng dạ, xốp màu, nắp nút, lego, nắp chai, tháp vòng Góc vận động: Bóng, vòng, gậy thể dục, nơ, dây co giãn cơ tay chân, túi cát, đóng cỏi cúc, kéo khóa áo, vận nút chai. Góc tạo hình: giấy in hình rỗng, sáp màu, màu nước, keo dán, sách mỏng, giấy, loto, ghép hình - Trồng, xắc xô, phách tre, xúc xắc, đàn, kèn, mũ múa. * Các biểu bảng, mẫu : Mẫu bảng: So hình, phân biệt màu, cảm nhận của bé, phân biệt to-nhỏ. Mẫu bảng: Bé em, cho em ăn Tranh mẫu: Di màu bánh trưng, Dán hoa mùa xuân Mẫu chơi xâu hộp sữa, so hình, đóng nắp chai,	

	Mẫu chơi xâu hộp sữa, so hình, đóng nắp chai		
Nhà trường	- Màu sáp, giấy vẽ, xốp màu, keo dán, màu nước, đồ chơi, đồ dùng các góc chơi theo chủ đề	- Màu sáp, giấy vẽ, xốp màu, keo dán, màu nước, đồ chơi, đồ dùng các góc chơi theo chủ đề	
Phụ huynh	Nguyên học liệu: bìa lịch, lon bia, lõi giấy, thùng carton, vỏ hộp, keo dính, băng dính, giấy màu, chai nhựa, họa báo.	Nguyên học liệu: bìa lịch, lon bia, lõi giấy, thùng carton, vỏ hộp giấy, hộp sữa, keo dính, băng dính, giấy màu, chai nhựa, họa báo.	

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	
1	Đón trả trẻ:	- Đón trẻ vào lớp; Nhắc nhở trẻ chào hỏi, trẻ tự cất dép, balo vào đúng nơi quy định; Chú ý về tình trạng sức khỏe trẻ. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề Tết và mùa xuân. - Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề Tết và mùa xuân - Cho trẻ về góc chơi trẻ thích					
2	Thể dục sáng	1.Khởi động: Làm đoàn tàu đi các kiểu đi (nhanh, chậm, lên dốc, xuống dốc, khom lưng...) 2.Trọng động - BTPTC: Bài tập với vòng ĐT1: 2 tay cầm vòng giơ lên cao, hạ xuống ĐT2: 2 tay cầm vòng quay người sang 2 bên ĐT 3: Cúi xuống, đứng lên ĐT4: Bước ra vào vòng 3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập.					

3	Chơi - tập có chủ định	Nhánh 1 Tuần 1	Ngày 20/1 PTTC Đi theo hiệu lệnh nhẹ nhàng	Ngày 21/1 PTNT Nhận biết hoa đào	Ngày 22/1 PTTCKNX H – TM: Di màu hoa đào, hoa mai	Ngày 23/1 PTNN Thơ: Đi chợ tết	Ngày 24/1 PTTCKNXH - TM Dạy hát: Tết đến rồi	
		Nhánh 1 Tuần 2	Ngày 27/1 Nghỉ tết	Ngày 28/1 Nghỉ tết	Ngày 29/1 Nghỉ tết	Ngày 30/1 Nghỉ tết	Ngày 31/1 Nghỉ tết	
		Nhánh 2 Tuần 3	Ngày 03/2 PTTC Chạy đổi hướng	Ngày 04/2 PTNT Nhận biết bánh chưng	Ngày 05/2 PTTCKNXH- TM: Di màu bánh chưng	Ngày 06/2 PTNN Truyện: Lời chúc	Ngày 07/2 PTTCKNXH - TM Vận động theo nhạc: Tết đến rồi	
		Nhánh 2 Tuần 4	Ngày 10/2 PTTC Xếp hàng rào (xếp sát cạnh 7 – 8 khối)	Ngày 11/2 PTNT Nhận biết, phân biệt Xanh - vàng	Ngày 12/2 PTTCKNXH- TM Dán hoa mùa xuân	Ngày 13/2 PTNN Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ	Ngày 14/2 PTTCKNXH - TM Chơi trò chơi dung dăng dung dẻ	
4	Chơi -tập ngoài trời	Nhánh 1 Tuần 1	- QS: Băng dôn trang trí đón tết - TCVD: Gieo hạt nảy mầm - Chơi tự do	- QS: Cây hoa đào - TCVD: Nu na nu nống - Chơi tự do:	- QS: Mâm ngũ quả - TCVD: Gieo hạt nảy mầm - Chơi tự do	- QS: Trãi nghiệm gói bánh chưng - TCVD: Nu na nu nống - Chơi tự do	- QS: Góc thiên nhiên - TCVD: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do	
		Nhánh 1 Tuần 2	Nghỉ tết	Nghỉ tết	Nghỉ tết	Nghỉ tết	Nghỉ tết	

		Nhánh 2 Tuần 3	- QS góc thiên nhiên - TCVD: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do	- QS Cây lá bông - TCVD: Gieo hạt nảy mầm - Chơi tự do	- QS: Thời tiết mùa xuân - TCVD: Cáo và thỏ - Chơi tự do	- QS: Cây đồng tiền - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do	- QS Cây trạng nguyên - TCVD: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do	
		Nhánh 2 Tuần 4	- QS: Cây táo - TCVD: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do	- QS: Thời tiết mùa xuân - TCVD: “Tập tầm vông” - Chơi tự do	- Quan sát: Giàn hoa - TCVD: Trời nắng, trời mưa - Chơi tự do	- Quan sát: Cây lưỡi hổ - TCVD: Chơi lộn cầu vòng. - Chơi tự do	- Quan sát: Hoa cúc - TCVD: Chạy đổi hướng - Chơi tự do	
5	Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Khu vực chơi	Mục Đích – yêu cầu	Nội dung chơi		Chuẩn bị		
		a. Thao tác vai	- Trẻ được làm quen với vai chơi. - Biết bế em, ru em - Trẻ tập làm các thao tác. Bế em, cho em ăn, lau miệng, chải tóc, khám bệnh...	- Bế em, cho em ăn, uống, ru ngủ, chải tóc... - Nấu ăn - Bác sĩ		- Búp bê, giường búp bê. - Bát thìa, ca cốc, bình sữa cho em ăn, lược. - Đồ dùng bác sĩ - Tranh mẫu gợi ý		
		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết chọn hình giống với hình trong tranh	- Chọn đúng hình (So hình)		Bảng so hình: tranh hoa, quả, bánh chưng, mâm ngũ quả		
			- Trẻ ghép 2 hình.	- Ghép 2 hình.		Ghép 2 hình ghép: tranh hoa, quả, bánh chưng, mâm ngũ quả		
			- Trẻ biết dùng các khối, lọ, lõi chỉ để xếp được	- Xếp vườn hoa, đào, mai		- Khối hình màu, Khối nhựa, khối gỗ, lõi chỉ, lọ sữa, cây hoa, đào, mai		

			vườn hoa, cây đào, mai			
			- Trẻ biết các hoa, quả, hạt hạt xâu thành vòng	- Xâu vòng, hạt hạt, hoa, quả...	- Con vật, hạt, hạt, hoa, quả... lọ sữa và dây đủ cho trẻ xâu	
			- Trẻ biết phân biệt được màu đỏ-vàng, xanh	Tìm đúng màu: - Hoa đào màu gì? - Hoa mai màu gì? - Bánh trưng màu gì?	- Hoa đào đỏ, hoa mai vàng, bánh trưng xanh	
			- Trẻ biết lựa chọn vòng cho phù hợp	- Xếp tháp; Tháo lắp vòng	- Tháp vòng	
			- Trẻ biết sờ, chạm, nắm, để cảm nhận xúc giác qua bàn tay	- Cảm nhận của bé: sờ, chạm, nắm, để cảm nhận xúc giác qua bàn tay	Bảng cảm giác: độ rắn, độ mềm, nhẵn, gồ ghề	
		c. Nghệ thuật	- Trẻ biết cách cầm bút bằng tay phải để di màu. - Trẻ biết cách dán, trang trí	- Di màu các loại hoa, quả mâm ngũ quả, màu hoa đào, hoa mai - Dán trang trí hoa mai, hoa đào - Trang trí lì xì	- Màu và tranh rồng các loại hoa, quả, quả mâm ngũ quả, màu hoa đào, hoa mai vẽ bé làm quen với tạo hình cho trẻ. - Thiếp lì xì	
			- Trẻ nhận biết tên, biết sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc	- Âm nhạc: Làm quen 1 số dụng cụ âm nhạc	Trống, xắc xô, xắc xắc, thanh la, đàn	
			- Trẻ biết lật mở trang sách xem tranh về chủ đề tết và mùa xuân	Sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem về chủ đề tết và mùa xuân	- Sách, tranh truyện, hình ảnh về chủ đề tết và mùa xuân	

			- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn	Nặn: Quả	- Đất nặn	
			- Trẻ biết vo giấy	- Vo: quả	- Giấy, báo cũ	
		d.Vận động	- Trẻ biết tung bóng, ném bóng, nhảy vào vòng, bước lên- xuống, chui qua cổng...	- Chơi tung bóng, thả bóng - Chơi với vòng	- Bóng, vòng, , túi cát, gậy thể dục, cổng thể dục, dây đường hẹp	
			- Trẻ biết kéo co dẫn cơ tay, chân, đẩy	- Chơi kéo co dẫn cơ tay chân	- Kéo co dẫn cơ tay, chân, xe, đẩy	
			- Thực hiện vận động đóng cọc bàn gỗ	- Chơi gõ búa cọc	- Búa, hộp gỗ	
			- Thả hình	- Chọn đúng hình thả vào	- Hộp thả hình	
6	Vệ sinh, ăn ngủ	- Rèn trẻ rửa tay, rửa mặt trước khi ăn. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, đi theo nhu cầu, vứt rác đúng nơi quy định. - Dạy trẻ cách cầm thìa xúc cơm (cầm tay phải). Nhặt cơm vãi vào đĩa. - Chú ý những trẻ ăn chậm, tập cho trẻ bé cầm thìa tự xúc ăn. - Dạy trẻ cất ghế, bát, yếm sau khi ăn. Tập nói với người lớn khi muốn ăn. - Tập thói quen với uống nước sau khi ăn. Trẻ tập tự lấy nước. - Tập xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn dưới sự hướng dẫn của cô. - Bé ngủ đủ một giấc buổi trưa. Trẻ được nằm gối, rèn bé lấy, cất gối, cuộn chiếu. - Tập nói với người lớn khi muốn ngủ. - Cô chú ý những trẻ hay đi vệ sinh, thích nghịch nước - Cô cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ.				

			- Cô kê dát giường, chải chiếu, đắp chăn tùy theo thời tiết cho trẻ nằm.					
7	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	Trò truyện, nghe bài hát về chủ đề Tết	Ôn nhận biết màu đỏ, xanh	Làm quen vờ tạo hình	Ôn bài thơ Đi chợ tết	Văn nghệ, nêu gương bé ngoan	
		Tuần 2	Nghỉ tết	Nghỉ tết	Nghỉ tết	Nghỉ tết	Nghỉ tết	
		Tuần 3	Làm quen với vờ toán	Ôn bài hát Tết đến rồi	Bé xem tranh chuyện: Lời chúc	Ném trứng đích khoảng cách 1,2 m	Văn nghệ, nêu gương bé ngoan	
		Tuần 4	Ôn truyện: Lời chúc	Ôn nhận biết 3 màu xanh, đỏ, vàng	Làm quen với trò chơi dung dăng dung dẻ	Ôn Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ	Văn nghệ, nêu gương bé ngoan	

XÁC NHẬN CỦA BGH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH